TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 364/2023/HS-ST
Ngày: 27 - 11- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đông.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Bùi Trọng Tâm.

2. Ông Lê Văn Tập.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà H'Mi Chan Niê - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 và ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 365/2023/TLST- HS ngày 03 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 366/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

01. Họ và tên: **Phan Thị Ngọc H**; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 20/9/1992, tại: Tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký HKTT: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Nơi tạm trú: Đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Phan Mạnh H, sinh năm 1960. Con bà Hồ Thị L, sinh năm 1962, Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có chồng là Hoàng Gia Cát L (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phan Thị Ngọc H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 04/8/2023 cho đến

ngày 14/8/2023. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

02. Họ và tên: **Hoàng Công A**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1977, tại: Tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn X, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Hoàng Xuân D, sinh năm 1954 (đã chết). Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952. Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Hoàng Công A bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 04/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

03. Họ và tên: **Phùng Đức S (Tên gọi khác: U)**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1989; tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: đường N, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Phùng Văn Q, sinh năm 1949 (đã chết). Con bà Bùi Thị N, sinh năm 1960. Địa chỉ: đường N, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Đặng Ánh M, sinh năm 1990. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phùng Đức S bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 04/8/2023 cho đến ngày 14/8/2023. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

04. Họ và tên: **Tôn Nữ Thụy K**; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 24 tháng 4 năm 1973; tại: Tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Đường H, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Tôn Thất Đ, con bà Nguyễn Thị S. Địa chỉ: Đường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có chồng là Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1958. Có 2 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Tôn Nữ Thụy K bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 04/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

05. Họ và tên: **Võ Mạnh Q**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 9 năm 1992; tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT: Đường Q, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tạm trú và chỗ ở hiện nay: Đường T, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Võ Công Đ, sinh năm 1956. Địa chỉ: xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Con bà Vũ Thị T, sinh năm 1963. Địa chỉ: Đường T, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ánh T (đã ly hôn). Có 2 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Võ Mạnh Q bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 04/8/2023 cho đến ngày 14/8/2023. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

06. Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 10 năm 1988; tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn Z, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Hữu K, sinh năm 1954. Con bà Lê Thị H, sinh năm 1956. Địa chỉ: Thôn Z, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Lê Thị H, có 2 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/01/2021, bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng. Ngày 06/4/2021 đã đóng tiền phạt.

Bị cáo Nguyễn Hữu T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 04/8/2023 cho đến ngày 14/8/2023. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: Anh Trần Nhật N - sinh năm 1998 - (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường N, phường T3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

2. Bà Nguyễn Thị S - sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Ông Nguyễn Ngọc T - sinh năm 1958 (có mặt).

Địa chỉ: Đường Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thị Ngọc H là chủ cơ sở kinh doanh Spa tại Đường N, phường T3, thành phố B. Sáng ngày 04/8/2023, có bạn là Võ Mạnh Q đến cơ sở kinh doanh để chơi với H. Khoảng 11 giờ cùng ngày có Hoàng Công A, Tôn Nữ Thụy K, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị S, Nguyễn Ngọc T cùng đến. Tại đây, H, Q, A và K cùng rủ nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền. H lấy 04 bộ bài Tây rồi cả nhóm cùng ngồi trên 01 cái chăn màu đen được trải lên tấm thảm màu vàng tại phòng bếp của căn nhà để đánh bạc, còn T, S và T ngồi xem. Các con bạc quy định thắng thua như sau: Về nhất thắng 600.000đ, về nhì thua 100.000đ, về ba thua 200.000đ, về chót thua 300.000đ; bài bị cháy (không có Phỏm) thua 400.000đ; Người nào Ù thắng 500.000đ/1 người, Ù tròn thắng 1.000.000đ/1 người; Ăn lá bài thứ nhất được 100.000đ, ăn lá bài thứ hai được 200.000đ, ăn lá bài chốt hạ được 400.000đ. Ngoài ra, quy ước thêm con bài Cá (bốc lá bất kỳ 1 bộ bài ở ngoài, người ngồi đối diện người chia bài bốc bài Cá), mỗi quân bài cá ăn 100.000đ, nếu bài không có Phỏm thì không được tính bài Cá; Tứ quý cá thắng 1.300.000đ/1 người, Tứ quý thường thắng 500.000đ/1 người. Các con bạc quy ước không đậu chớn, người nào Ù, có tứ quý thì nộp xâu 100.000đ; Ù tròn, tứ quý cá thì nộp xâu 200.000đ để trong ca nhựa đặt giữa sòng để H mua thức ăn, nước uống cho các con bạc, còn dư thì dùng đi hát Karaoke.

Khi tham gia đánh bạc H có số tiền 400.000đ, Q có số tiền 1.250.000đ, A có số tiền 15.300.000đ, K có số tiền 12.500.000đ. H, Q, A, K đánh được một lúc thì có Phùng Đức S và Nguyễn Hữu T đến, H nghỉ nên T vào thay tụ của H tham gia đánh bạc với Q, A, K. T mang theo số tiền 200.000đ nên mượn thêm của S 2.000.000đ để tham gia đánh bạc. Sau đó T thua nên nghỉ thì S vào chơi tụ của T tiếp tục đánh bạc cùng Q, A, K. Khi tham gia đánh bạc S có số tiền 3.000.000đ. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi Q, A, K, S đang chơi còn H, T và một số người khác đang ngồi xem thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền

19.900.000đ, 200.000đ tiền xâu, 04 bộ bài Tây, 01 cái chăn màu đen, 01 tấm thảm bằng vải màu vàng.

Ngoài ra, còn tạm giữ trên người của H số tiền 350.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu tím kèm sim và 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax màu vàng kèm sim. Tạm giữ trên người của A số tiền 8.600.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A23 màu xanh kèm sim. Tạm giữ trên người của S số tiền 3.000.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax màu vàng gold kèm sim. Tạm giữ trên người của K số tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh kèm sim. Tạm giữ trên người của Q số tiền 1.250.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Mi màu xanh kèm sim. Tạm giữ trên người của T số tiền 200.000đ và 01 điện thoại di động Redmi màu trắng kèm sim.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội nêu trên, cụ thể:

Phan Thị Ngọc H khai: Sáng ngày 04/8/2023, H đang ở địa chỉ Đường N, phường T3, thành phố B thì có Võ Mạnh Q đến chơi. Sau đó có Hoàng Công A, Tôn Nữ Thụy K, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị S và Nguyễn Ngọc T cùng đến. Tại đây, H, Q, A và K cùng rủ nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền. H lấy 04 bộ bài Tây rồi cả nhóm cùng ngồi trên 01 cái chăn màu đen được trải lên tấm thảm màu vàng tại phòng bếp của căn nhà để đánh bạc, còn Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị S và Nguyễn Ngọc T ngồi xem. Khi đánh bạc H có số tiền 400.000đ dùng hết vào việc đánh bạc. Đánh được một lúc có Phùng Đức S và Nguyễn Hữu T đến, H nghỉ nên T vào thay tụ H tham gia đánh bạc với Q, A, K. H lấy tiền xâu thu được 600.000đ mua cơm, nước cho các con bạc hết 650.000đ (trong đó 50.000đ là tiền cá nhân của H). Sau đó T thua nên nghỉ thì S vào thay tụ của T tiếp tục đánh bạc với Q, A, K. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi Q, A, K, S đang chơi còn H, T và một số người khác đang ngồi xem thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền 19.900.000đ, 200.000đ tiền xâu, 04 bộ bài Tây, 01 cái chăn màu đen, 01 tấm thảm bằng vải màu vàng. Tạm giữ trên người của H số tiền 350.000đ tiền đánh bạc còn lại, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu tím kèm sim và 01 điện thoại di động Iphone Xsmax màu vàng kèm. Tính đến thời điểm bắt quả tang H không thắng, không thua.

Hoàng Công A khai: Hoàng Công A, vợ chồng Tôn Nữ Thụy K và Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thị S, Nguyễn Thị T có mối quan hệ quen biết. A, T, K kinh doanh thu mua sầu riêng dạo. Sáng ngày 04/8/2023, do trời mưa không vào vườn người dân để thu mua sầu riêng được nên T rủ cả nhóm về nhà của H tại đường N, thành phố B để chơi thì gặp H và Q. Một lúc sau, H, Q, A, K cùng rủ nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền còn T, S, T ngồi xem. H lấy 04 bộ bài Tây rồi cả nhóm cùng ngồi trên 01 cái

chăn màu đen được trải lên tấm thảm màu vàng tại phòng bếp của căn nhà để đánh bạc, còn Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị S và Nguyễn Ngọc T ngồi xem. Khi đánh bạc A có số tiền 15.300.000đ dùng hết vào việc đánh bạc. Ngồi chơi được một lúc có Phùng Đức S và Nguyễn Hữu T đến nên H nghỉ rồi T vào thay tụ H tham gia đánh bạc với Q, A, K. Sau đó T thua nên nghỉ thì S vào thay tụ của T tiếp tục đánh bạc với Q, A, K. A có nộp 200.000đ tiền xâu để trong ca nhựa đặt giữa sòng. Khi T, Q, A, K đang đánh bạc thì H lấy tiền xâu trong ca nhựa mua cơm, nước cho các con bạc. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi Q, A, K, S đang chơi còn H, T và một số người khác đang ngồi xem thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền 19.900.000đ (trong đó thu giữ tại tụ của A số tiền 5.100.000đ), 200.000đ tiền xâu, 04 bộ bài Tây, 01 cái chăn màu đen, 01 tấm thảm bằng vải màu vàng. Tạm giữ trên người của A số tiền 8.600.000đ tiền đánh bạc còn lại và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 màu xanh kèm sim. Tính đến thời điểm bắt quả tang A thua số tiền 1.600.000đ.

Võ Mạnh Q khai: Sáng ngày 04/8/2023, Q đến nhà H tại Đường N, phường T3, thành phố B để chơi. Một lúc sau thì có Hoàng Công A, Tôn Nữ Thụy K, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị S, Nguyễn Ngọc T cùng đến chơi. Tại đây, H, Q, A, K cùng rủ nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền. H lấy 04 bộ bài Tây rồi cả nhóm cùng ngồi trên 01 cái chăn màu đen được trải lên tấm thảm màu vàng tại phòng bếp của căn nhà để đánh bạc, còn Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị S và Nguyễn Ngọc T ngồi xem. Khi đánh bạc Q có số tiền 1.250.000đ dùng hết vào việc đánh bạc. Đánh được một lúc có Phùng Đức S và Nguyễn Hữu T đến nên H nghỉ thì T vào thay tụ H đánh bạc với Q, A, K. Sau đó T thua nên nghỉ thì S vào thay tụ của T tiếp tục đánh bạc với Q, A, K. Q nộp 200.000đ tiền xâu để trong ca nhựa đặt giữa sòng. Khi T, Q, A, K đang đánh bạc thì H lấy tiền xâu trong ca nhựa mua cơm, nước cho các con bạc. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi Q, A, K, S đang chơi còn H, T và một số người khác đang ngồi xem thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền 19.900.000đ (trong đó thu giữ tại tụ Q số tiền 3.100.000đ), 200.000đ tiền xâu, 04 bộ bài Tây, 01 cái chăn màu đen, 01 tấm thảm bằng vải màu vàng. Tạm giữ trên người của Q số tiền 1.250.000đ tiền đánh bạc còn lại và 01 điện thoại di động hiệu Mi màu xanh kèm sim. Tính đến thời điểm bắt quả tang Q thắng số tiền 3.100.000đ.

Tôn Nữ Thụy K khai: Hoàng Công A, Tôn Nữ Thụy K và chồng là Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thị S, Nguyễn Thị T có mối quan hệ quen biết. A, T, K kinh doanh thu mua sầu riêng dạo. Sáng ngày 04/8/2023, do trời mưa không

vào vườn người dân để thu mua sầu riêng được nên T rủ cả nhóm về nhà H tại Đường N, thành phố B để chơi thì gặp H và Q. Một lúc sau, H, Q, A, K cùng rủ nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền còn T, S, T ngồi xem. H lấy 04 bộ bài Tây rồi cả nhóm cùng ngồi trên 01 cái chăn màu đen được trải lên tấm thảm màu vàng tại phòng bếp của căn nhà để đánh bạc, còn Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị S và Nguyễn Ngọc T ngồi xem. Khi đánh bạc K có số tiền 12.500.000đ dùng hết vào việc đánh bạc. Đánh được một lúc có Phùng Đức S và Nguyễn Hữu T đến nên H nghỉ rồi T vào thay tụ của H đánh bạc với Q, A, K. Sau đó T thua nên nghỉ thì S vào thay tụ của T tiếp tục đánh bạc với Q, A, K. Khi T, Q, A, K đang đánh bạc thì H lấy tiền xâu trong ca nhựa mua cơm, nước cho các con bạc. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi Q, A, K, S đang chơi còn H, T và một số người khác đang ngồi xem thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền 19.900.000đ (trong đó thu giữ tại tụ K số tiền 10.200.000đ), 200.000đ tiền xâu, 04 bộ bài Tây, 01 cái chăn màu đen, 01 tấm thảm bằng vải màu vàng. Tạm giữ trên người của K số tiền 500.000đ tiền đánh bạc còn lại và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh kèm sim. Tính đến thời điểm bắt quả tang K thua số tiền 1.800.000đ.

Nguyễn Hữu T khai: Trưa ngày 04/8/2023, Phùng Đức S và T cùng rủ nhau đến nhà H tại Đường N, thành phố B để chơi. Đến nơi, T thấy H, Võ Mạnh Q, Hoàng Công A và Tôn Nữ Thụy K đang đánh bạc dưới hình thức chơi bài Phỏm thắng thua bằng tiền trên 01 cái chăn màu đen trải trên 01 tấm thảm màu vàng tại phòng bếp của căn nhà. Thấy H nghỉ nên T vào thay tụ của H đánh bạc với Q, A, K còn S và một số người khác ngồi xem. Khi đánh bạc T có 200.000đ nên mượn của S 2.000.000đ sử dụng hết vào việc đánh bạc. Đánh được một lúc, T thua nên nghỉ thì S vào thay tụ của T tiếp tục đánh bạc với Q, A, K. Khi T, Q, A, K đang đánh bạc thì H lấy tiền xâu trong ca nhựa mua cơm, nước cho các con bạc. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi Q, A, K, S đang chơi còn H, T và một số người khác đang ngồi xem thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền 19.900.000đ, 200.000đ tiền xâu, 04 bộ bài Tây, 01 cái chăn màu đen, 01 tấm thảm bằng vải màu vàng. Tạm giữ trên người của T số tiền 200.000đ tiền đánh bạc còn lại và 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng kèm sim. Tính đến thời điểm bắt quả tang T thua số tiền 2.000.000đ.

Phùng Đức S khai: Trưa ngày 04/8/2023, Phùng Đức S và T cùng rủ nhau đến nhà H tại Đường N, thành phố B để chơi. Đến nơi, T thấy H, Võ Mạnh Q, Hoàng Công A và Tôn Nữ Thụy K đang đánh bạc dưới hình thức chơi bài Phỏm thắng thua bằng tiền trên 01 cái chăn màu đen trải trên 01 tấm thảm màu vàng

tại phòng bếp của căn nhà. Thấy H nghỉ nên T vào thay tụ của H đánh bạc với Q, A, K còn S và một số người khác ngồi xem và cho T mượn 2.000.000đ để đánh bạc. Khi T, Q, A, K đang đánh bạc thì H lấy tiền xâu trong ca nhựa mua cơm, nước cho các con bạc. Đánh được một lúc T thua nên nghỉ thì S vào thay tụ của T tiếp tục đánh bạc cùng với với Q, A, K. Khi đánh bạc S có số tiền 3.000.000 đồng dùng hết vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc S có nộp xâu 200.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi S đang đánh bạc cùng với Q, A, K còn H, T và một số người khác đang ngồi xem thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền 19.900.000đ (tại tụ của S số tiền 1.500.000 đồng), 200.000đ tiền xâu, 04 bộ bài Tây, 01 cái chăn màu đen, 01 tấm thảm bằng vải màu vàng. Tạm giữ trên người của S số tiền 3.000.000đ tiền đánh bạc còn lại và 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax màu vàng kèm sim. Tính đến thời điểm bắt quả tang S thắng số tiền 1.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 359/CT-VKS ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Phan Thị Ngọc H, Hoàng Công A, Phùng Đức S, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q và Nguyễn Hữu T về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Thị Ngọc H, Hoàng Công A, Phùng Đức S, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q và Nguyễn Hữu T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra và nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan Thị Ngọc H, Hoàng Công A, Phùng Đức S, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q và Nguyễn Hữu T phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tôn Nữ Thụy K mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Hoàng Công A mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Ngọc H mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Võ Mạnh Q mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Phùng Đức S mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Hoàng Công A cho Uỷ ban Nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; Giao bị cáo Tôn Nữ Thuỵ K cho Uỷ ban Nhân dân phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Giao bị cáo Phan Thị Ngọc H cho Uỷ ban Nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Giao bị cáo Phùng Đức S cho Uỷ ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Giao bị cáo Võ Mạnh Q cho Uỷ ban nhân dân phường T2, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Uỷ ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk là nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối số tiền 34.000.000 đồng, trong đó 19.900.000 đồng là tiền thu giữ trên chiếu bạc, 200.000 đồng tiền xâu và 13.900.000 đồng trên người các con bạc là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với số tiền 650.000 đồng (trong đó 600.000 đồng là tiền xâu thu được, 50.000 đồng là tiền cá nhân của H). Quá trình điều tra đã xác định, số tiền này đã sử dụng vào việc mua cơm, nước uống phục vụ cho việc đánh bạc nên không đề cập xử lý.

+ Đối với 04 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 chăn bằng vải màu đen và 01 tấm thảm bằng vải màu vàng là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 promax màu tím kèm sim và 01 điện thoại di động Iphone Xsmax màu vàng kèm sim của Phan Thị Ngọc H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax màu vàng của Phùng Đức S; 01 điện thoại di động hiệu Mi màu xanh của Võ Mạnh Q; 01 điện thoại di động Redmi màu trắng kèm sim của Nguyễn Hữu T. Quá trình điều tra đã xác định các tài sản trên của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ

quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho các bị cáo nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

+ Đối 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 màu xanh kèm sim của Hoàng Công A; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh kèm sim của Tôn Nữ Thụy K. Quá trình điều tra đã xác định các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

+ Đối với địa điểm đánh bạc là nhà, đất tại Đường N, phường T3, thành phố B. Quá trình điều tra đã xác định nhà đất trên thuộc quyền sở hữu của anh Trần Nhật N cho bị cáo H thuê mở dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (Spa) từ tháng 3/2023. Ngày 04/8/2023, bị cáo H cùng đồng bọn sử dụng làm địa điểm thực hiện hành vi phạm tội thì anh N hoàn toàn không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của H. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý là phù hợp.

Về phần dân sự của vụ án: Không.

Các bị cáo Phan Thị Ngọc H, Hoàng Công A, Phùng Đức S, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q và Nguyễn Hữu T không bào chữa và tham gia tranh luận gì. Các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo Phan Thị Ngọc H, Hoàng Công A, Phùng Đức S, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q và Nguyễn Hữu T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật, ham mê cờ bạc đỏ đen nên vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 04/8/2023 tại phòng bếp căn nhà địa chỉ Đường N, phường T3,

thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang Hoàng Công A, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q và Phùng Đức S cùng nhau đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài Phỏm với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 34.650.000 đồng. Trong đó, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 20.100.000 đồng (gồm tiền trên chiếu bạc 19.900.000 đồng, 200.000 đồng tiền xâu, 650.000 đồng tiền xâu thu trước đó đã sử dụng vào việc ăn uống) và 13.900.000 đồng thu giữ trên người các con bạc.

Phan Thị Ngọc H tham gia đánh đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài Phỏm với Hoàng Công A, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q với tổng số tiền dùng đánh bạc 29.450.000 đồng. Trong đó gồm 400.000 đồng tiền đánh bạc của H, 15.300.000 đồng tiền đánh bạc của A, 12.500.000 đồng tiền đánh bạc của K và 1.250.000 đồng tiền đánh bạc của Q.

Nguyễn Hữu T tham gia đánh đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài Phỏm với Hoàng Công A, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q với tổng số tiền dùng đánh bạc 31.250.000 đồng. Trong đó gồm 2.200.000 đồng tiền đánh bạc của T, 15.300.000 đồng tiền đánh bạc của A, 12.500.000 đồng tiền đánh bạc của K và 1.250.000 đồng tiền đánh bạc của Q.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Thị Ngọc H, Hoàng Công A, Phùng Đức S, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q và Nguyễn Hữu T đã phạm vào tội Đánh bạc, theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

..."

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ khả năng nhận thức, khả năng điều khiển được hành vi của mình và nhận thức được rằng hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm. Tuy nhiên, xuất phát từ ý thức muốn có tiền bằng con đường bất chính nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an

tại địa phương. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Xét thấy trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân của từng bị cáo là khác nhau nên cần xem xét đánh giá cụ thể để áp dụng mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Võ Mạnh Q có ông nội được tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Ba. Bị cáo Phùng Đức S và bị cáo Nguyễn Hữu T có xác nhận của UBND xã H và UBND xã E, huyện C xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính của gia đình. Do vậy cần áp dụng trong quá trình lượng hình đối với các bị cáo là phù hợp.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho các bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội, tạo điều kiện để các bị cáo học tập, lao động và thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Đối số tiền 34.000.000 đồng, trong đó 19.900.000 đồng là tiền thu giữ trên chiếu bạc, 200.000 đồng tiền xâu và 13.900.000 đồng trên người các con bạc là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với 04 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 chăn bằng vải màu đen và 01 tấm thảm bằng vải màu vàng là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 650.000 đồng (trong đó 600.000 đồng là tiền xâu thu được, 50.000 đồng là tiền cá nhân của H). Quá trình điều tra đã xác định, số tiền

này đã sử dụng vào việc mua cơm, nước uống phục vụ cho việc đánh bạc nên không đề cập xử lý.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 promax màu tím kèm sim và 01 điện thoại di động Iphone Xsmax màu vàng kèm sim của Phan Thị Ngọc H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax màu vàng của Phùng Đức S; 01 điện thoại di động hiệu Mi màu xanh của Võ Mạnh Q; 01 điện thoại di động Redmi màu trắng kèm sim của Nguyễn Hữu T. Quá trình điều tra đã xác định các tài sản trên của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho các bị cáo nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

+ Đối 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 màu xanh kèm sim của Hoàng Công A; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh kèm sim của Tôn Nữ Thụy K. Quá trình điều tra đã xác định các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[6] Đối với địa điểm đánh bạc là nhà, đất tại Đường N, phường T3, thành phố B. Quá trình điều tra đã xác định nhà đất trên thuộc quyền sở hữu của anh Trần Nhật N cho bị cáo H thuê mở dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (Spa) từ tháng 3/2023. Ngày 04/8/2023, bị cáo H cùng đồng bọn sử dụng làm địa điểm thực hiện hành vi phạm tội thì anh N hoàn toàn không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của H. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị S và Nguyễn Ngọc T, quá trình điều tra đã xác định bà T, bà S, ông T không tham gia, không hưởng lợi gì từ việc đánh bạc của các bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xem xét xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự,

1. ***Tuyên bố:*** Các bị cáo Phan Thị Ngọc H, Hoàng Công A, Phùng Đức S, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q và Nguyễn Hữu T phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Công A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Tôn Nữ Thụy K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Phan Thị Ngọc H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Võ Mạnh Q 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Phùng Đức S 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Công A cho Uỷ ban Nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; Giao bị cáo Tôn Nữ Thuỵ K cho Uỷ ban Nhân dân phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Giao bị cáo Phan Thị Ngọc H cho Uỷ ban Nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Giao bị cáo Phùng Đức S cho Uỷ ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Giao bị cáo Võ Mạnh Q cho Uỷ ban nhân dân phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Uỷ ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk là nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Phan Thị Ngọc H, Hoàng Công A, Phùng Đức S, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q và Nguyễn Hữu T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp các bị cáo Phan Thị Ngọc H, Hoàng Công A, Phùng Đức S, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q và Nguyễn Hữu T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối số tiền 34.000.000 đồng, trong đó 19.900.000 đồng là tiền thu giữ trên chiếu bạc, 200.000 đồng tiền xâu và 13.900.000 đồng trên người các con bạc.

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 04 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 chăn bằng vải màu đen và 01 tấm thảm lót bằng vải màu vàng là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại các tài sản: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 promax màu tím kèm sim và 01 điện thoại di động Iphone Xsmax màu vàng kèm sim cho bị cáo Phan Thị Ngọc H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax màu vàng cho bị cáo Phùng Đức S; 01 điện thoại di động hiệu Mi màu xanh cho bị cáo Võ Mạnh Q; 01 điện thoại di động Redmi màu trắng kèm sim cho bị cáo Nguyễn Hữu T nhận quản lý, sử dụng.

+ Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, màu xanh, số Imei 353220820710645 cho bị cáo Hoàng Công A; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh, số Imei 860821052698535 cho bị cáo Tôn Nữ Thụy K, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2023 được lưu trong hồ sơ vụ án).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phan Thị Ngọc H, Hoàng Công A, Phùng Đức S, Tôn Nữ Thụy K, Võ Mạnh Q và Nguyễn Hữu T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- UBND p. A, Tp H; T. Thừa Thiên Huế;
- UBND x. L, H. B, T. Lâm Đồng;
- UBND x. E, H. C, T. Đắk Lắk;
- UBND p. T, TP. B;
- UBND x. H, TP. B;
- UBND p. T2, TP. B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Trương Thị Đông